

BÁO CÁO TỔNG KẾT

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

==000==

Kinh tế thế giới năm 2024 tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, chiến tranh giữa Nga – Ukraine diễn biến phức tạp và kéo dài, xung đột tại dải Gaza leo thang, các cuộc tấn công hoạt động vận tải tại Biển Đỏ đã ảnh hưởng tới chuỗi cung ứng hàng hóa, dầu thô, lương thực toàn cầu, gia tăng rủi ro đối với an toàn hàng hải, ảnh hưởng tới triển vọng tăng trưởng của các quốc gia trên thế giới. ... lạm phát mặc dù hạ nhiệt nhưng vẫn cao hơn mục tiêu; nhiều nền kinh tế lớn tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ thắt chặt, duy trì mức lãi suất cao; thương mại, tiêu dùng và đầu tư toàn cầu phục hồi chậm.

Trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều bất ổn, khó khăn nhiều hơn thuận lợi nhưng kinh tế năm 2024 trong nước vẫn duy trì ổn định. Tốc độ tăng GDP đạt 7,09%, một số ngành có dấu hiệu hồi phục như nông lâm nghiệp, công nghiệp, dịch vụ... Riêng trong quý 3/2024 tình hình bão lụt diễn biến phức tạp, đặc biệt các tỉnh miền Bắc thiệt hại nặng nề, giá trị thiệt hại ước tính khoảng 40.000 tỷ đồng, đã ảnh hưởng rất lớn đến đời sống xã hội và kinh tế trong nước.

Công ty Vicosimex cũng chịu nhiều ảnh hưởng, tác động của nền kinh tế thế giới và trong nước nói trên, tuy nhiên bằng nhiều nỗ lực và giải pháp trong sản xuất – kinh doanh, mặt khác sản phẩm của Công ty có tính đặc thù, hỗ trợ cho sản xuất công nghiệp nên hoạt động toàn Công ty nhìn chung vẫn ổn định, kết quả cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2023	TH năm 2024	KH năm 2024	% So sánh	
					TH Năm 2023	KH Năm 2024
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	60.821	65.449	63.600	107,6%	102,9%

Tổng lợi nhuận trước thuế toàn Công ty năm 2024 là 65.449 triệu đồng đạt 102,9% kế hoạch năm, đạt 107,6% so với năm 2023. Đây là mức lợi nhuận cao nhất kể từ khi thành lập Công ty cho đến nay. Kết quả trên thể hiện được:

- Thương hiệu **sản phẩm Vicosimex** được khẳng định, tin dùng của khách hàng trong nước và Quốc tế. Hiện nay có thêm chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 do viện tiêu chuẩn Anh – BSI cấp, là một trong những tổ chức uy tín hàng đầu về tiêu chuẩn quản lý chất lượng quốc tế. Đáp ứng được điều kiện của khách hàng về chất lượng sản phẩm, nguồn gốc xuất xứ của nguyên liệu phải có chứng nhận ISO theo tiêu chuẩn quốc tế.
- Tinh thần đoàn kết nội bộ trong CBCNV rất lớn tạo nên sức mạnh tập thể. Sự điều động, phối hợp nhân sự giữa các nhà máy trong toàn Công ty nhịp nhàng, hiệu quả.
- Toàn công ty phát huy tinh thần tiết kiệm, áp dụng sáng kiến trong sản xuất nâng cao năng suất lao động.
- Công tác đầu tư tiếp tục được thực hiện, đáp ứng nhu cầu thực tế sản xuất – kinh doanh trong năm 2024.
- Trong năm Công ty tiếp tục nhận được sự ủng hộ từ chính phủ và địa phương để giải quyết nhiều khó khăn – vướng mắc.

Những nguyên nhân cơ bản trên đây đã tạo được kết quả ấn tượng của Cty Vicosimex trong năm 2024.

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN:

1. Công ty Vico Khai Khoáng:

Công ty tổ chức khai thác Cát trắng tại mỏ Cát Hòa Bình và vận chuyển về bãi chứa, sản phẩm đáp ứng được nhu cầu nguyên liệu cho nhà máy Silica và Glass Vico. Sản lượng xuất bán cho Công ty Vico Silica và Công ty Glass Vico trong năm 2024 là 160.960 tấn, đạt 94,6% so với cùng kỳ năm 2023 và đạt 100,6% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế năm 2024: 12,3 tỷ đồng, đạt 91,3% so với cùng kỳ năm 2023 và đạt 97,4% kế hoạch năm. Trữ lượng cát còn lại theo giấy phép khoảng 2,5 triệu tấn.

2. Công ty Vico Silica:

Do đảm bảo được nguồn nguyên liệu nên nhà máy hoạt động ổn định và mang lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty. Công ty nhận được các đơn đặt hàng với số lượng lớn và thường xuyên như Công ty Vicostone, Công ty Vina Frit, đặc biệt là Công ty Phenikaa Huế. Sản lượng xuất bán trong năm 2024 là: 146.010 tấn đạt 93,3% so với cùng kỳ năm 2023. Lợi nhuận trước thuế 45,5 tỷ đồng đạt 109,7 % so với kế hoạch lợi nhuận năm, so với cùng kỳ năm 2023 là: 102,1%. Tuy sản lượng bán hàng thấp hơn năm 2023 nhưng lợi nhuận tăng so với năm 2023 do mặt hàng bột cát có giá bán cao và tăng được sản lượng bán bột cát trong năm 2024: 10.190 tấn (so với năm 2023 bán được 7.014 tấn bột cát).

Riêng trong quý 4/2024 sản lượng xuất bán có giảm so với các quý trước, lý do các công ty đúc và công ty sản xuất đá nhân tạo giảm sản lượng do kinh doanh khó khăn, Công ty Phenikaa đã xây dựng hệ thống rửa cát để tự cung cấp một phần nguyên liệu. Vì vậy thời gian tới Công ty Vico silica theo dõi sát thị trường để có biện pháp nhằm đảm bảo kế hoạch doanh thu lợi nhuận.

Công tác đầu tư năm 2024: Công ty đã đầu tư trạm cân trị giá 355 triệu đồng để phục vụ cho việc cân hàng tại nhà máy, hạn chế tổn thất do quá trình vận chuyển cát rửa khi xuất kho. Công ty được HĐQT phê duyệt chủ trương và duyệt nhà thầu cung cấp hệ thống điện năng lượng mặt trời trị giá 3,4 tỷ đồng, công ty đang tiến hành triển khai thực hiện. Dự kiến hoàn thành trong tháng 1/2025.

3. Nhà máy cát Núi Thành:

Sản lượng xuất bán trong năm 2024 là 25.581 tấn trong đó 20.802 tấn cát sậy và 4.779 tấn cát rửa, đạt 140,6% so với cùng kỳ năm 2023 và đạt 104,4% so với kế hoạch năm 2024. Lợi nhuận trước thuế: 4,8 tỷ đồng đạt 131,3% kế hoạch năm 2024. Trong năm 2024 nhà máy đầu tư mua 01 xe nâng Liugong trị giá 293 triệu đồng để phục vụ xuất hàng, cải tạo hệ thống rửa trị giá 20 triệu đồng. Nhà máy kết hợp cùng văn phòng công ty tích cực đi thị trường để nắm bắt nhu cầu khách hàng đồng thời nắm thông tin đối thủ cạnh tranh cùng địa bàn.

Việc thu mua nguyên liệu cho Nhà máy cát Núi thành hiện tại gặp nhiều khó khăn do nguyên liệu có giấy phép mỏ tại tỉnh Quảng Nam rất hạn chế và giá cao. Vì vậy nhà máy tìm mua nguyên liệu ở khu vực xa hơn, sau khi đi khảo sát và thử mẫu đến cuối tháng 6/2024 nhà máy đã ký hợp đồng mua 6.000 tấn cát trắng tại mỏ cát tại huyện Hàm Tân và mỏ cát tại xã Thiện nghiệp – Thành phố Phan Thiết Tỉnh Bình Thuận. Hiện nay Nhà máy đã nhập 02 tàu cát từ mỏ cát tỉnh Bình thuận, số lượng 6.000 tấn. Ngoài ra nhà máy còn nhập thêm 01 lô hàng cát trắng nguyên liệu từ Tỉnh Quảng trị 1.210 tấn.

Cùng với việc tìm mua thêm nguồn cát trắng, nhà máy thực hiện chủ trương của lãnh đạo Công ty chuyển đổi từ cát trắng sang cát vàng làm nguyên liệu sản xuất cát khuôn đúc là kịp thời và đúng đắn, tạo cho nhà máy có nguồn nguyên liệu dễ mua và đa dạng sản phẩm. Kết quả trong năm 2024 sản lượng cát vàng sậy xuất bán 13.759 tấn so với cùng kỳ năm 2023 là 3.023 tấn, tăng 10.736 tấn. Sản lượng cát trắng sậy xuất bán 8.632 tấn so với cùng kỳ 14.828 tấn, giảm 6.196 tấn.

4. Nhà máy cát Đà Nẵng:

Trong năm 2024 Nhà máy xuất bán cát sản lượng: 12.628 tấn, doanh thu 6,5 tỷ đồng, lợi nhuận 248 triệu đồng. Công ty AGI có đơn hàng 27.500 tấn, tuy nhiên nguyên liệu đầu vào có hóa đơn không đủ đơn hàng, đồng thời giá cát biến động liên tục do nhiều mỏ tại tỉnh Quảng Nam bị ngừng hoạt động vì vậy không thể ký hợp đồng với Công ty AGI.

Ngày 11/4/2024 Công ty nhận được văn bản của UBND Phường Hòa quý yêu cầu di dời Nhà máy cát Đà Nẵng để phục vụ dự án Làng đại học, công ty đã tiến hành làm việc và có văn bản đề nghị được tạo điều kiện tồn tại nhà máy cho đến khi dự án Làng đại học khởi công xây dựng. Đồng thời thuê đất tại vị trí mới cách nhà máy hiện tại 1,5 km thuộc Phường Hòa quý, Quận Ngũ Hành Sơn, Tp Đà Nẵng, trước đây là ruộng trồng dưa, diện tích thuê 4 hecta.

Hiện tại Nhà máy đã trồng trụ hàng rào tại vị trí mới, làm mặt bằng và chuẩn bị một số công việc để tiến hành di dời nhà máy.

Tổng lượng cát xuất bán năm 2024 toàn Công ty: 185.381 tấn, đạt 85,1% kế hoạch năm; so với năm 2023 là 86,8%.

5. Nhà máy Than lọc nước Dung Quất:

Trong năm 2024, Nhà máy xuất bán được 496 tấn đạt 64,2% so với cùng kỳ năm 2023 và đạt 49,6% so với kế hoạch năm 2024. Giá nguyên liệu ở mức cao, nhu cầu thị trường giảm, đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhà máy.

Từ ngày 18/3-28/3/2024 nhà máy cùng văn phòng công ty tổ chức đi thị trường tiếp thị sản phẩm than lọc nước đối với các khách hàng các tỉnh phía Nam, từ ngày 28/5-05/6/2024 tiếp thị bán hàng với khách hàng các tỉnh phía Bắc. Kết quả phát triển tăng thêm 05 khách hàng: 03 khách hàng phía nam và 02 khách hàng phía bắc. Tuy nhiên lượng hàng xuất khẩu trong năm: 20 tấn, chỉ đạt 43,1% so với cùng kỳ năm 2023 do vậy hiệu quả sản xuất kinh doanh của Nhà máy không cao.

Trong quý 4/2024 nhà máy đi tìm hiểu thị trường lõi lọc than dùng trong máy lọc nước để có hướng phát triển sản phẩm mới, tuy nhiên với công nghệ sản xuất đơn giản, giá thị trường hiện tại lõi lọc than quá thấp nên Công ty quyết định không định hướng đầu tư sản phẩm lõi lọc than dùng trong máy lọc nước.

6. Công ty Glass Vico :

Trong năm 2024, Công ty sản xuất tổng cộng 42 loại sản phẩm, trong đó khuôn riêng của khách hàng là 15 loại. Công suất khai thác lò bình quân đạt 12,5 tấn thủy tinh lỏng/ngày. Sản lượng thủy tinh lỏng nấu chảy trong năm là 2.810 tấn,

trong đó sản phẩm thu hồi là 2.288 tấn, chiếm 81.4% và lượng phế phẩm là 523 tấn, chiếm 18.6 %. Thời gian sản xuất của Công ty không được liên tục, thời gian ngừng hoạt động sản xuất từ ngày 23/7/2024 đến ngày 08/11/2024. Công ty dừng 3,5 tháng để xây dựng bể sản xuất thủ công, phát triển sản phẩm mới chụp đèn thủy tinh cao cấp xuất khẩu sang Nhật Bản, đồng thời tiến hành đại tu lò nấu thủy tinh. Sản phẩm sản xuất trước khi dừng lò không được ổn định do nhiệt độ lò thấp, thủy tinh bọt nhiều, máy móc điều chỉnh chưa đúng.

Sau khi bảo dưỡng thiết bị, sửa chữa lò nấu với sự hướng dẫn sản xuất của chuyên gia Trung Quốc Nhà máy sản xuất trở lại chất lượng sản phẩm thủy tinh ổn định, màu sắc sáng trong, nhiệt độ lò nấu thủy tinh được nâng cao, lượng than tiêu hao thấp, đạt 0,45 tấn than/tấn thủy tinh.

Hoạt động kinh doanh 9 tháng đầu năm 2024 có phần khởi sắc hơn so với năm 2023, sản lượng bán hàng bình quân trong 9 tháng đầu năm 2024 là 174 tấn/tháng, tăng 135% so với cùng kỳ năm 2023 (sản lượng bán hàng bình quân 9 tháng đầu năm 2023 là 74 tấn/tháng). Tuy vậy nhận định thị trường thì các sản phẩm thực phẩm sử dụng chai thủy tinh vẫn chưa tiêu thụ nhiều, sản phẩm tồn kho khá lớn.

Hoạt động kinh doanh 3 tháng cuối năm 2024 bùng nổ nhiều đơn hàng, sản lượng bán hàng đạt 363 tấn/tháng, đỉnh cao nhất là tháng 12 sản lượng bán ra 586 tấn sản phẩm. Phát triển thêm 2 khách hàng lớn là Công ty thực phẩm Châu Á và Công ty Nhất Việt, cộng với việc các khách hàng truyền thống tăng nhu cầu mua hàng. Lượng đơn hàng quá lớn trong thời gian ngắn nhà máy không đủ khả năng sản xuất, vì vậy Công ty Glass Vico đã liên kết với một Công ty sản xuất thủy tinh ở Trung Quốc để đặt gia công giải quyết đơn hàng cho Công ty Thực phẩm châu Á tổng sản lượng nhập hàng là 356 tấn.

Tổng sản lượng bán hàng trong năm 2024 là 3.009 tấn (trong đó bán hàng nhập từ Trung Quốc là 356 tấn) đạt 211,5% so với năm 2023, doanh thu năm 2024: 41,1 tỷ, đạt 204,1% so với năm 2023 và đạt 121,1% so với kế hoạch năm 2024. Kết quả năm 2024 lỗ: (170) triệu đồng so với năm 2023 (lỗ 4.819 triệu đồng). Tồn kho đến 31/12/2024 là 633 tấn (giảm 347 tấn so với năm 2023).

Hoạt động kinh doanh năm 2024 tốt hơn năm 2023 là do sản phẩm năm 2024 chất lượng tốt hơn, ít lỗi hơn cộng với việc đầu năm 2024 có 03 Công ty sản xuất thủy tinh ở phía Nam là Công ty Hùng Ký (Long An) và Công ty Trường Vinh (TpHCM), Công ty Cẩm Đạt (Long An) đều dừng sản xuất do bán hàng chậm và sửa chữa lò. Các Công ty này chỉ tập trung bán hàng tồn kho không cạnh tranh giá như năm 2023 dẫn đến Công ty Glass Vico dễ tiếp cận khách hàng hơn, một số khách hàng đã rút khuôn từ Công ty Trường Vinh để hợp tác với Công ty Glass Vico. Đến cuối năm 2024 lượng hàng tồn kho của các Công ty này hết sản phẩm vì vậy đơn hàng của khách hàng tập trung cho Công ty Glass Vico rất nhiều, Công ty đã nhiều giải pháp cố gắng đáp ứng đầy đủ cho khách hàng nhằm tạo dựng thương hiệu, niềm tin với khách hàng, giữ mối liên hệ mật thiết với khách hàng với các chính sách chăm sóc khách hàng phù hợp.

Trong năm 2024 Công ty đã tích cực đi thị trường để chăm sóc khách hàng cũ, nắm bắt nhu cầu thị trường và tìm kiếm khách hàng mới. Trong năm Công ty đã thực hiện 4 chuyến đi thị trường, phát triển được 22 khách hàng mới, chủ yếu là khách hàng sản xuất nước mắm.

II. CÔNG TÁC ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ

1. Công tác đầu tư

Với mục tiêu duy trì hoạt động sản xuất ổn định, sản phẩm luôn đạt chất lượng, đáp ứng hầu hết mọi yêu cầu của khách hàng với chi phí đầu tư thấp nhất nên việc rà soát, cân đối đầu tư phù hợp cho từng nhà máy, tập trung vào những thiết bị, phương tiện chủ lực phục vụ sản xuất, mang lại hiệu quả cao nhất.

Bên cạnh đó, Ban Giám đốc Công ty cũng tích cực nghiên cứu thị trường, công nghệ sản xuất, tìm kiếm các cơ hội đầu tư chế biến sâu các sản phẩm từ cát, than với mục tiêu phát triển Công ty Vicosimex ngày càng bền vững, lớn mạnh. Tổng giá trị đầu tư toàn Công ty trong năm 2024 là 5,1 tỷ đồng. Tăng 1,6 tỷ đồng so với đầu tư năm 2023.

2. Công tác thị trường và giá cả

Ban Giám đốc Công ty đã tích cực thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2024 và thường xuyên xem xét, kiểm tra giá thành sản phẩm, quản lý chặt chẽ mọi chi phí, tiết kiệm trong sản xuất kinh doanh.

Giá cả hàng hóa được Ban lãnh đạo Công ty tính toán chi tiết trên cơ sở từng chi phí cụ thể để đưa ra mức giá hợp lý nhất nhằm bán được hàng và tăng tính cạnh tranh trên thị trường.

Tổng số khách hàng tiêu thụ sản phẩm cát khuôn đúc và bột cát của Công ty Vicosimex hiện tại là 200 khách hàng, tăng 24 khách hàng so với năm 2023.

Số khách hàng tiêu thụ sản phẩm than lọc nước là 07 khách hàng, bằng số lượng khách hàng so với năm 2023.

Khách hàng tiêu thụ sản phẩm Chai thủy tinh tại Công ty Glass vico hiện tại là 163 khách hàng, so với năm 2023 tăng 16 khách hàng.

Với phương châm “**Uy tín - chất lượng để phát triển**”, nhìn chung chúng ta đã thực hiện tốt việc chăm sóc khách hàng, khách hàng luôn có được sự phục vụ tận tình, chu đáo. Giao hàng đúng kế hoạch, đủ số lượng, đạt chất lượng làm cho người tiêu dùng luôn yên tâm trong khi sử dụng sản phẩm, dịch vụ của Công ty. Tuy nhiên vẫn còn có khiếu nại, phàn nàn từ khách hàng đối với chất lượng sản phẩm Công ty, chủ yếu là chai rượu và nước mắm do sản phẩm đóng bị nhầm lẫn, bị nhăn, nghiêng, móp không thể dán nhãn tự động được, ty miệng kích thước không đồng đều....

3. Công tác quản lý và quyết toán

Trên cơ sở xác lập việc quản lý tập trung từ văn phòng Công ty đến các đơn vị trực thuộc. Hiện nay Công ty có 3 đơn vị thành viên hạch toán độc lập

- Công ty TNHH MTV Vicosilica
- Công ty TNHH MTV Vico khai khoáng
- Công ty TNHH MTV TM ĐT Glass vico

Và 2 chi nhánh hạch toán phụ thuộc:

Chi nhánh vicosimex Miền Trung

Chi nhánh Vicosimex Miền Nam

Các báo cáo tài chính các đơn vị trên đều được hợp nhất để báo cáo Tổng giám đốc, ban kiểm soát, HĐQT và cơ quan quản lý thuế tại Công ty mẹ.

Trong năm 2024, do chủ động được nguồn tiền có được từ kết quả kinh doanh năm trước, đồng thời, toàn công ty tăng cường công tác quản lý và thu hồi công nợ, tối ưu hóa dòng tiền. Vì vậy, công ty ít sử dụng nguồn vốn vay cho hoạt động SXKD, chi phí lãi vay trong năm thấp (56 triệu đồng).

Công tác quyết toán thực hiện đúng quy định, một mặt cung cấp được số liệu chính xác phục vụ cho HĐQT họp thường kỳ (hàng quý) và được theo dõi kỹ để có biện pháp thúc đẩy SXKD nhằm đạt kế hoạch HĐQT đã phê duyệt. Hiện nay đã hoàn thành báo cáo quyết toán năm 2024.

Việc quản lý còn được cụ thể hóa bằng việc kiểm tra thường xuyên, cuối năm các nhà máy đã hoàn tất việc kiểm kê hàng hóa, tài sản của từng đơn vị cơ sở, đối chiếu so sánh, kết quả là không có thất thoát, hư hỏng tài sản lớn làm ảnh hưởng đến SXKD. Tài sản cố định, giá trị lớn của Cty được kế toán theo dõi, cập nhật và phân loại hồ sơ cụ thể nhằm phục vụ cho quản lý và được bảo hiểm trước rủi ro do thiên tai, cháy nổ.

III. CÔNG TÁC CỔ ĐÔNG

Thực hiện nghị quyết số 52B/HĐQT ngày 20/4/2024, công ty Vicosimex hoàn thành chi trả cổ tức năm 2023: 70% /vốn điều lệ trong quý 2 và quý 3 năm 2024 với số tiền 37,6 tỷ đồng. Công ty Vicosimex giữ mức chia cổ tức cao liên tục bằng tiền mặt trong nhiều năm, thể hiện được hiệu quả sản xuất kinh doanh và hiệu quả luân chuyển, sử dụng vốn.

IV. CÔNG TÁC ĐẢNG VÀ ĐOÀN THỂ

Chi bộ Vicosimex có 31 Đảng viên, trong đó có 02 đảng viên mới được kết nạp trong năm 2024. Việc sinh hoạt chi bộ, học nghị quyết vẫn được duy trì đây là dịp để Ban Giám đốc Công ty truyền đạt những thông điệp trong hoạt động SXKD, phổ biến tình hình kinh tế - chính trị - xã hội trong và ngoài nước đến các cán bộ là Lãnh đạo, các ca, tổ trưởng nhằm phát huy tốt vai trò của người Đảng viên trong công tác lãnh đạo và điều hành. Tổng kết công tác đảng năm 2024, đảng ủy KCN Cao và Các KCN Đà Nẵng tặng giấy khen chi bộ Cty vicosimex “đạt tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiêu biểu năm 2024”.

Công ty có 3 cơ sở Công đoàn: Công đoàn Công ty Vicosimex, Công đoàn Công ty Vico Silica - Khai khoáng, và Công đoàn Cty Glass vico đều hoạt động hiệu quả, được cấp ủy định hướng mục tiêu hoạt động: đảm bảo quyền lợi cho người lao động đồng thời phát huy tinh thần nhiệt huyết- sáng tạo – nâng cao hiệu quả trong lao động sản xuất. Năm 2024 các công đoàn cơ sở được công đoàn cấp trên xếp loại “công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc”, đặc biệt Công đoàn Công ty Vicosimex được Liên đoàn lao động Thành phố Đà Nẵng tặng bằng khen: “ Cơ sở công đoàn có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng cơ sở công đoàn vững mạnh năm 2024”. Công ty có chi đoàn thanh niên tại Công ty Vicosilica – khai khoáng.

V. CÔNG TÁC THỰC HIỆN NGHĨA VỤ NỘP NSNN, VÀ THU NHẬP CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Năm 2024 Công ty đã chi trả lương và phụ cấp cũng như các chế độ bảo hiểm đầy đủ cho CBCNV, Công ty luôn đóng nộp sớm các khoản bảo hiểm bắt buộc cũng như mua thêm bảo hiểm tai nạn cho người lao động để đảm bảo quyền lợi cho người lao động được tốt nhất.

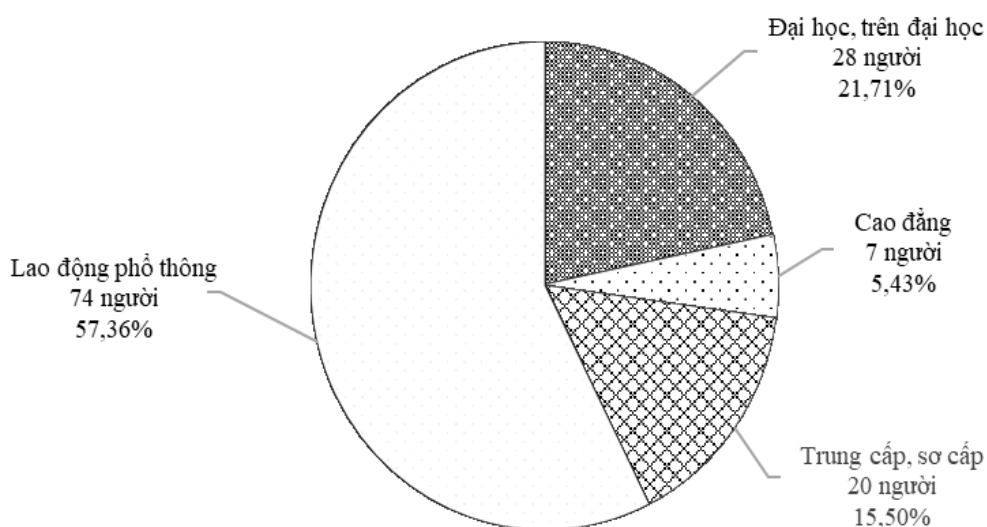
Việc nộp ngân sách đã được thực hiện đầy đủ và đúng hạn. Tổng số tiền thuế và các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước trong năm 2024: 35,8 tỷ đồng giảm 1,2 tỷ đồng so với năm 2023 do nộp thuế xuất khẩu cát giảm.

VI. CÔNG TÁC NHÂN SỰ, THI ĐUA KHEN THƯỞNG VÀ ĐÓNG GÓP XÃ HỘI

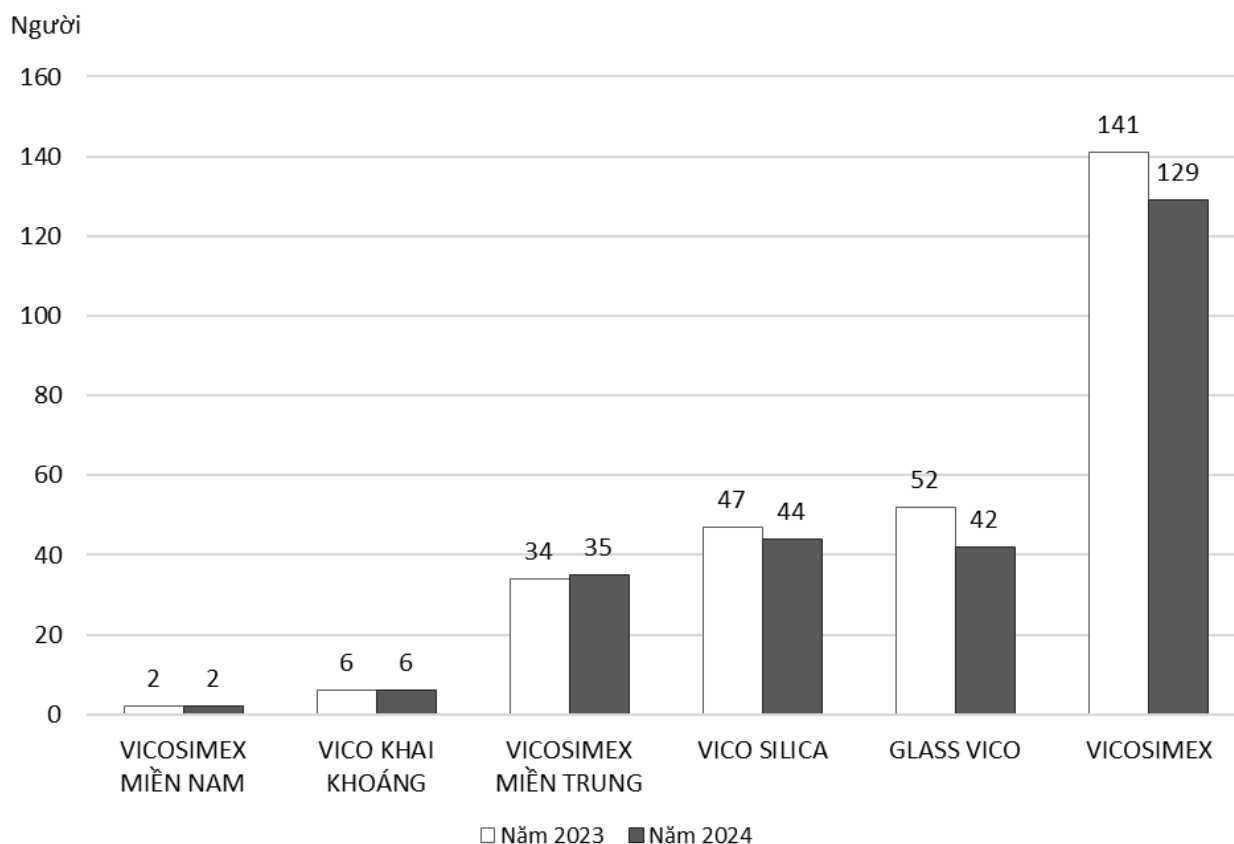
1. Công tác nhân sự:

Hiện nay nhân sự toàn Cty năm 2024 là 129 người, giảm 12 người so với năm 2023. Nhân sự toàn Cty nhìn chung ổn định, đa phần là CBCNV làm việc có nhiều kinh nghiệm và kỹ thuật cao. Công tác nhân sự dưới sự chỉ đạo của Tổng giám đốc được sử dụng, luân chuyển khá linh hoạt giữa các nhà máy nhằm đáp ứng nhu cầu công việc và giảm tối đa thời gian chờ việc.

Biểu đồ cơ cấu nhân sự Công ty Vicosimex năm 2024



Biểu đồ so sánh nhân sự từng đơn vị năm 2023 - 2024



2. Thi đua, Khen thưởng

Công tác khen thưởng đã được Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty quan tâm, chỉ đạo cho đến nay CBCNV toàn công ty đã nhận thưởng 05 tháng lương đối với người lao động, Cán bộ quản lý 07 tháng lương. Kết quả bình bầu toàn Công ty có 10 tập thể và 14 cá nhân xuất sắc. Khen thưởng 04 sáng kiến, cải tiến cụ thể như sau:

- Sáng kiến cải tiến hệ thống ống nước sàn rung của hệ thống rửa và Cải tiến gạt cát bằng cơ cấu lò xo của Công ty TNHH MTV Vico Silica. Số tiền khen thưởng: 98.607.000 đồng
- Sáng kiến ổn định lưu lượng cấp cát nguyên liệu, nâng cao công suất rửa cát của Nhà máy cát Núi Thành. Số tiền khen thưởng: 27.110.000 đồng.
- Sáng kiến tận thu nguồn than bụi trong sản xuất than anthracite lọc nước của Nhà máy than lọc nước. Số tiền khen thưởng 1.672.000 đồng.

3. Đóng góp xã hội

Năm 2024 Công ty đã tích cực hỗ trợ và thực hiện công tác xã hội tại các địa phương với tổng số tiền 1,06 tỷ đồng. Gồm các quỹ như: quỹ hỗ trợ đầu tư phát triển của tỉnh Thừa Thiên Huế, quỹ ngày vì người nghèo, ủng hộ bảo lụt... và hỗ trợ các hoạt động khác do Đảng, Công đoàn cấp trên phát động.

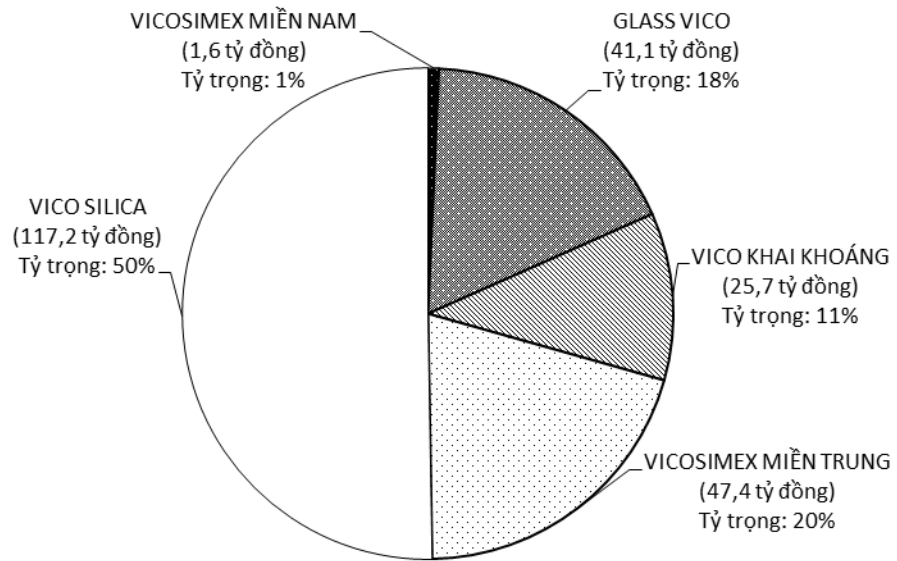
VII. CÔNG TÁC KHÁC

- Công ty BSI thực hiện giám sát chương trình quản lý chất lượng theo ISO 9001-2015 cho toàn Công ty Vicosimex.

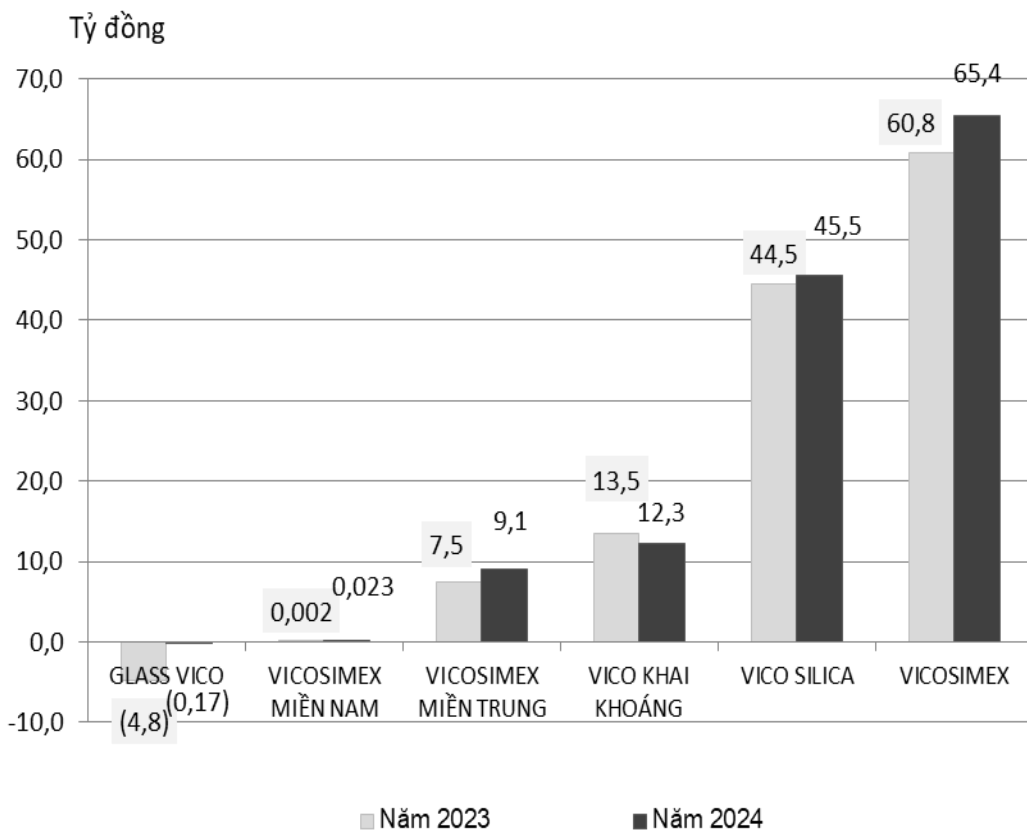
BẢNG TỔNG HỢP THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện		Kế hoạch Năm 2024	So sánh %	
			Năm 2023	Năm 2024		Năm 2023	Kế hoạch năm 2024
I	Sản lượng	Tấn					
1	Cát + bột cát	Tấn	213.465,0	185.381,2	217.750,0	86,8	85,1
	- Vico MT	Tấn	56.983,0	39.371,2	67.750,0	69,1	58,1
<i>Trong đó: - Cát mua của Vico Silica</i>			<i>948,0</i>	<i>1.160,3</i>	<i>400,0</i>	<i>122,4</i>	<i>290,1</i>
	- Vico Silica	Tấn	156.482,0	146.010,0	150.000,0	93,3	97,3
2	Cát nguyên khai	Tấn	170.169,0	160.960,0	160.000,0	94,6	100,6
	- Khai khoáng	Tấn	170.169,0	160.960,0	160.000,0	94,6	100,6
3	Than	Tấn	772,0	496,0	1.000,0	64,2	49,6
	- Vico MT	Tấn	772,0	496,0	1.000,0	64,2	49,6
4	Thủy tinh	Tấn	1.423,0	3.009,0	3.060,0	211,5	98,3
II	Doanh thu	Tr.đ	233.829,0	238.697,0	249.300,0	102,1	95,7
1	Vico MT	Tr.đ	68.101,0	52.976,0	75.641,0	77,8	70,0
	- Cát	Tr.đ	55.385,0	43.960,0	60.341,0	79,4	72,9
	- Than	Tr.đ	7.449,0	3.498,0	10.000,0	47,0	35,0
	- Doanh thu tài chính	Tr.đ	5.267,0	5.518,0	5.300,0	104,8	104,1
2	Khai khoáng	Tr.đ	27.227,0	25.753,0	25.600,0	94,6	100,6
3	Vico Silica	Tr.đ	116.513,0	117.210,0	112.000,0	100,6	104,7
4	Vico Miền Nam	Tr.đ	1.842,0	1.642,0	2.100,0	89,1	78,2
5	Glass Vico	Tr.đ	20.146,0	41.116,0	33.959,0	204,1	121,1
III	Lãi trước thuế	Tr.đ	60.821,0	65.449,0	63.600,0	107,6	102,9
1	Vico MT	Tr.đ	7.509,0	7.731,0	8.140,0	103,0	95,0
	- Cát	Tr.đ	5.697,0	5.637,0	6.500,0	98,9	86,7
	- Than	Tr.đ	721,0	(64,0)	750,0	-	-
	- Lợi nhuận tài chính	Tr.đ	1.091,0	2.158,0	890,0	197,8	242,5
2	Khai khoáng	Tr.đ	13.542,0	12.365,0	12.700,0	91,3	97,4
3	Vico Silica	Tr.đ	44.587,0	45.506,0	41.500,0	102,1	109,7
4	Vico Miền Nam	Tr.đ	2,0	17,0	160,0	850,0	10,6
5	Glass Vico	Tr.đ	(4.819,0)	(170,0)	1.100,0	-	-
IV	Lãi sau thuế	Tr.đ	46.912,0	51.826,0	51.139,0	110,5	101,3
1	Vico MT	Tr.đ	5.619,0	5.975,0	6.512,0	106,3	91,8
	- Cát	Tr.đ	4.558,0	4.510,0	5.200,0	98,9	86,7
	- Than	Tr.đ	577,0	(64,0)	600,0	-	-
	- Lợi nhuận tài chính	Tr.đ	484,0	1.529,0	712,0	315,9	214,7
2	Khai khoáng	Tr.đ	10.738,0	9.890,0	10.160,0	92,1	97,3
3	Vico Silica	Tr.đ	35.373,0	36.117,0	33.239,0	102,1	108,7
4	Vico Miền Nam	Tr.đ	1,0	14,0	128,0	1.400,0	10,9
5	Glass Vico	Tr.đ	(4.819,0)	(170,0)	1.100,0	-	-

Biểu đồ doanh thu năm 2024



Biểu đồ so sánh lợi nhuận năm 2023-2024



KẾ HOẠCH SẢN LƯỢNG BÁN HÀNG NĂM 2025

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	VICO MIỀN TRUNG		VICO SILICA		VICO K.KHOÁNG		GLASS VICO		CỘNG	
			TH 2024	KH 2025	TH 2024	KH 2025	TH 2024	KH 2025	TH 2024	KH 2025	TH 2024	KH 2025
A	Cát + bột cát	Tấn	39.371	44.850	146.010	140.000					185.381	184.850
<i>Trong đó: Cát mua Vico Silica</i>			1.160	1.000							1.160	1.000
1	Cát xuất khẩu	"	1.160	1.000							1.160	1.000
-	Cát rửa	"	316	550							316	550
-	Cát sấy	"	701	300							701	300
-	Bột cát	"	143	150							143	150
2	Cát nội địa	"	38.211	43.850	146.010	140.000					184.221	183.850
-	Cát rửa	"	17.408	21.850	107.192	98.000					124.600	119.850
-	Cát sấy	"	20.803	22.000	28.628	30.000					49.431	52.000
-	Bột cát	"			10.190	12.000					10.190	12.000
B	Cát nguyên khai	"					160.960	148.500			160.960	148.500
C	Than	"	496	670							496	670
1	Than xuất khẩu	"	20	70							20	70
-	<i>Than lọc nước</i>	"	20	70							20	70
2	Than nội địa	"	476	600							476	600
-	<i>Than lọc nước</i>	"	302	400							302	400
-	<i>Than cám</i>	"	174	200							174	200
D	Chai thủy tinh	"							3.009	4.368	3.009	4.368

**CÔNG TY VICOSIMEX
TỔNG GIÁM ĐỐC**

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

Biểu 3

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	VICO MIỀN TRUNG		VICO SILICA		VICO K.KHOÁNG		VICO MIỀN NAM		GLASS VICO		CỘNG	
			TH 2024	KH 2025	TH 2024	KH 2025	TH 2024	KH 2025	TH 2024	KH 2025	TH 2024	KH 2025	TH 2024	KH 2025
I	Doanh thu	Tr.đ	52.976	60.680	117.210	119.000	25.753	23.760	1.642	1.950	41.116	66.160	238.697	271.550
A	Cát	"	43.960	50.130	117.210	119.000							161.170	169.130
1	Xuất khẩu	"	3.279	3.280									3.279	3.280
-	Thuế xuất khẩu	"	880	893									880	893
2	Nội địa	"	40.681	46.850	117.210	119.000							157.891	165.850
-	Cát rửa	"	8.851	10.850									8.851	10.850
-	Cát sấy	"	31.830	36.000									31.830	36.000
B	Than	"	3.498	5.050									3.498	5.050
1	Xuất khẩu	"	253	900									253	900
-	Thuế xuất khẩu	"	25	90									25	90
2	Nội địa	"	3.245	4.150									3.245	4.150
-	Than lọc nước	"	2.750	3.600									2.750	3.600
-	Than cám	"	495	550									495	550
C	Cát nguyên khai	"					25.753	23.760					25.753	23.760
D	Thủy tinh	"									41.116	66.160	41.116	66.160
E	Dịch vụ	"	5.518	5.500					1.642	1.950			7.160	7.450
II	Thị trường tiêu thụ	%												
A	Thị trường tiêu thụ cát	"												
1	Xuất khẩu	"	2,9	2,2										
2	Nội địa	"	97,1	97,8	100,0	100,0								
B	Thị trường tiêu thụ than	"												
1	Xuất khẩu	"	4,0	10,4										
2	Nội địa	"	96,0	89,6										
C	T/trường t/thụ thủy tinh	"												
1	Thị trường nước mắm	"									68,8	70,0		
2	Thị trường rượu	"									21,0	15,0		
3	Thị trường dầu trầm	"									4,5	5,0		
4	Thị trường khác	"									5,7	10,0		

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2025
(Kế Hoạch Chi Phí)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	VICO MIỀN TRUNG		VICO SILICA		VICO K.KHOÁNG		VICO MIỀN NAM		GLASS VICO		CỘNG	
			TH 2024	KH 2025	TH 2024	KH 2025	TH 2024	KH 2025	TH 2024	KH 2025	TH 2024	KH 2025	TH 2024	KH 2025
I	Chi phí sản xuất chung	Tr.đ	25.414	29.236	47.090	45.000	11.039	9.538			24.032	39.339	107.575	123.113
1	Nguyên, nhiên vật liệu	"	17.113	20.000	32.722	30.579	1.597	1.200			11.763	22.550	63.195	74.329
2	Điện sản xuất	"	661	750	3.057	2.000					2.405	5.400	6.123	8.150
3	Thuế tài nguyên, phí môi trường	"					6.386	5.350					6.386	5.350
4	Vật tư SX, sửa chữa, phụ tùng	"	630	710	2.488	2.900	249	210			716	500	4.083	4.320
5	Khấu hao TSCĐ	"	426	426	1.782	2.000	519	520			6.244	4.200	8.971	7.146
6	Quyền khai thác mỏ	"											0	0
7	Lương nhân công TT sản xuất	"	2.546	2.800	6.456	6.800	973	950			2.060	5.899	12.035	16.449
8	Chi phí quản lý nhà máy	"	1.016	1.200									1.016	1.200
9	Chi phí bao bì	"	1.803	2.000									1.803	2.000
10	Bi cao nhôm	"			488	600							488	600
11	Chi phí khác (thuê đất,BHLĐ, bếp..)	"	1.219	1.350	97	121	1.315	1.308			844	790	3.475	3.569
II	Giá vốn hàng bán	Tr.đ	25.481	30.910	47.960	47.000	10.526	10.238	1.413	1.704	36.923	52.594	122.303	142.446
III	Chi phí tài chính	Tr.đ	45	1.170	17	0					262	55	324	1.225
IV	Chi phí bán hàng	Tr.đ	10.992	12.458	20.066	22.720					1.350	2.480	32.408	37.658
1	Chi phí vận chuyển	"	9.082	10.300	15.943	17.500					783	1.500	25.808	29.300
2	Bốc xếp, dịch vụ cảng,+...	"	1	3									1	3
3	Bốc vác, san bao	"	43	55									43	55
4	Chi phí khác (công tác, dt +...)	"	879	1.100	114	220					93	80	1.086	1.400
5	Lương bộ phận bán hàng	"	987	1.000							173	200	1.160	1.200
6	Bao bì, pallet thủy tinh				4.009	5.000					301	700	4.310	5.700
V	Chi phí quản lý DN	Tr.đ	7.822	8.500	3.661	3.280	2.862	2.522	212	206	2.751	2.230	17.308	16.738
1	Lương, bảo hiểm	"	3.704	3.900	1.693	1.800	2.855	2.522	207	206	2.002	1.300	10.461	9.728
2	Chi phí khác (k/tiết, t/khách...)	"	4.118	4.600	1.968	1.480	7		5		749	930	6.847	7.010
VI	Tổng chi phí	Tr.đ	44.340	53.038	71.704	73.000	13.388	12.760	1.625	1.910	41.286	57.359	172.343	198.067
VII	Thuế xuất khẩu	Tr.đ	905	983									905	983
	Tổng chi phí + Thuế XK	Tr.đ	45.245	54.021	71.704	73.000	13.388	12.760	1.625	1.910	41.286	57.359	173.248	199.050

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2025
(Kế Hoạch Lợi Nhuận)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	VICO MIỀN TRUNG		VICO SILICA		VICO K.KHOÁNG		VICO MIỀN NAM		GLASS VICO		CỘNG	
			TH 2024	KH 2025	TH 2024	KH 2025	TH 2024	KH 2025	TH 2024	KH 2025	TH 2024	KH 2025	TH 2024	KH 2025
I	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	7.731	6.659	45.506	46.000	12.365	11.000	17	40	(170)	8.801	65.449	72.500
1	Cát	"	5.637	6.409	45.506	46.000							51.143	52.409
2	Than	"	(64)	250									(64)	250
3	Cát nguyên khai	"					12.365	11.000					12.365	11.000
4	Thủy tinh	"									(170)	8.801	(170)	8.801
5	Dịch vụ	"							17	40			17	40
6	Lợi nhuận tài chính (Thu từ hoạt động cho vay)	"	2.158	0									2.158	0
II	Tỷ suất lợi nhuận/d.thu	%	16,66	12,44	38,82	38,66	48,01	46,30	1,0	2,1	(0,4)	13		
1	Cát	"	12,82	12,78	38,82	38,66								
2	Than	"		4,95										
3	Cát nguyên khai	"					48,01	46,30						
4	Thủy tinh	"									(0,4)	13		
5	Dịch vụ	"							1,0	2,1				
III	Nộp ngân sách (TNDN)	Tr.đ	1.742	1.332	9.389	9.461	2.475	2.200	3,0	8,0	-	748	13.609	13.749
IV	Lợi nhuận sau thuế	"	5.975	5.327	36.117	36.539	9.890	8.800	14,0	32,0	(170,0)	8.053	51.826	58.751
V	Trích lập các quỹ	"	1.176	133	903	913	247	220	1,0	0,8	-	201	2.327	1.469
-	Quỹ phúc lợi	"	1.176	133	903	913	247	220	1,0	0,8	-	201	2.327	1.469
VI	LN sau trích lập các quỹ	Tr.đ	4.799	5.194	35.214	35.626	9.643	8.580	13,0	31,2	(170,0)	7.852	49.499	57.282

CÔNG TY VICOSIMEX
TỔNG GIÁM ĐỐC

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2025

TT	HẠNG MỤC	ĐVT	TH 2024	KH 2025
I	CÔNG TY VICO SILICA	Tr.đ	3.755	1.350
1	Trạm cân 100 tấn	Tr.đ	355	-
2	Hệ thống điện năng lượng mặt trời	Tr.đ	3.400	-
3	Xe nâng chui container (Trung Quốc)	Tr.đ	-	350
4	Hệ thống xử lý nước thải	Tr.đ	-	1.000
II	CÔNG TY VICO KHAI KHOÁNG	Tr.đ	-	420
1	Đường bê tông mỏ 400m	Tr.đ	-	320
2	HT Cân xe tự động	Tr.đ	-	100
III	CÔNG TY GLASS VICO	Tr.đ	1.005	3.000
1	Mẫu mã khuôn mới	Tr.đ	399	200
2	Đầu tư dây chuyền sản xuất thủ công	Tr.đ	497	-
3	Máy nén khí 110KW	Tr.đ	109	-
4	Nhà kho chứa sản phẩm 1000 m2	Tr.đ	-	2.500
5	Nghiên cứu đầu tư dự án giai đoạn 2	Tr.đ	-	300
IV	NHÀ MÁY CÁT NÚI THÀNH	Tr.đ	323	162
1	Cải tiến Hệ thống rửa	Tr.đ	10	-
2	Cải tạo môi trường Hệ thống rửa	Tr.đ	20	-
3	Xe nâng Liugong	Tr.đ	293	-
4	Quét vôi tường rào, nhà xưởng, nhà VP	Tr.đ	-	80
5	Đổ bê tông sân nền 250m2	Tr.đ	-	42
6	Đường ống cấp nước thô 250m	Tr.đ	-	40
V	NHÀ MÁY CÁT ĐÀ NĂNG	Tr.đ	-	944
1	Hệ thống điện NM mới	Tr.đ	-	69
2	Di dời và lắp đặt hệ thống rửa	Tr.đ	-	80
3	Container lạnh 20 FIT	Tr.đ	-	55
4	Lưới B40; phụ tùng; sắt phi 6	Tr.đ	-	90
5	San lấp mặt bằng NM mới	Tr.đ	-	650
VI	NHÀ MÁY THAN	Tr.đ	-	20
1	Làm máy xe nâng	Tr.đ	-	20
	TỔNG CỘNG	Tr.đ	5.083	5.896

**CÔNG TY VICOSIMEX
TỔNG GIÁM ĐỐC**

PHƯƠNG HƯỚNG

SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

==000==

Năm 2025 được dự báo vẫn còn nhiều khó khăn đối kinh tế thế giới và trong nước, Kinh tế toàn cầu phục hồi chậm, ảnh hưởng Cuộc xung đột Nga-Ukraine kéo dài và chưa có dấu hiệu kết thúc trong tương lai gần. Công ty Vicosimex phấn đấu hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm 2025 với các giải pháp sau:

- 1.** Toàn Công ty tăng cường công tác bán hàng, nắm bắt nhu cầu khách hàng và có chiến lược - giá bán phù hợp nhất, đưa lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.
- 2.** Công ty Glass vico hoàn thiện xây dựng hệ thống sản xuất thủy tinh thủ công cho ra sản phẩm chụp đèn thủy tinh đạt chất lượng theo đơn hàng đối tác Hàn Quốc. Tập trung sản xuất sản phẩm chai thủy tinh có chất lượng tốt theo hướng dẫn chuyên gia Trung Quốc.
- 3.** Nghiên cứu, đầu tư thiết bị, công nghệ sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất nhằm nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm để phát triển thêm thị trường và mang lại lợi nhuận nhiều hơn. Hoàn thành lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời tại Công ty Vicosilica để cung cấp điện phục vụ sản xuất, giảm chi phí điện năng.
- 4.** Quản lý chặt chẽ chi phí, nâng cao ý thức tiết kiệm, hạ giá thành để nâng cao tính cạnh tranh và đem lại hiệu quả cao nhất.
- 5.** Toàn công ty thực hiện quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, đảm bảo uy tín và thương hiệu Vicosimex ngày càng được khẳng định và phát triển.
- 6.** Công ty theo dõi đấu thầu mỏ cát tại Tỉnh TT Huế để có nguyên liệu sản xuất lâu dài theo chủ trương của HĐQT.

Trân trọng!

CÔNG TY VICOSIMEX

TỔNG GIÁM ĐỐC